|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN ………..**  **PHÒNG GD&ĐT** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II LỚP 7**  **Năm học 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn**  Thời gian làm bài: 90 phút  *(Đề gồm 02 trang)* |

**I. PHẦN ĐỌC - HIỂU** *(6,0 điểm)*

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Một trong những điều tử tế của chúng ta trong quan hệ với mọi người là giữ được đức khiêm tốn của bản thân mình. Tuy nhiên, nhiều người thường đánh đồng đức khiêm tốn với sự yếu đuối. Thật ra phải nói ngược lại mới đúng. Khiêm tốn như thỏi nam châm thu hút thiện chí của mọi người và làm nên giá trị của con người.*

*Khiêm tốn không phải là một hành động, mà là thái độ. Đó là thái độ biết tôn trọng người khác hơn là đề cao bản thân.*

*Người khiêm tốn luôn là người biết lắng nghe một cách chân thành. Họ quan tâm đến người khác mà không bận tâm đến các yếu tố xung quanh như địa vị, sang hèn, thành công, thất bại… Đối với họ, lắng nghe để hiểu tâm tư tình cảm, hoàn cảnh của người khác là một mong muốn tự thân, là một quá trình của cảm xúc chứ không phải chỉ là một hành động đơn thuần biểu hiện ra bên ngoài.*

*Trong cuộc sống cũng như trong kinh doanh, những người luôn giữ được sự hài hòa trong các mối quan hệ gia đình, với nhân viên thì luôn nhận lại được sự tôn trọng của họ. Sự tôn trọng và thấu hiểu lẫn nhau là sợi dây vô hình đưa con người càng ngày càng gần lại nhau hơn. Hôm nay ta tỏ ra biết quan tâm, khiêm tốn với người thấp hơn mình thì ngày mai ta cũng sẽ nhận được điều tương tự từ người trên mình. Cuộc đời này chẳng ai dám khẳng định mình luôn đứng trên mọi người để dương dương tự đắc. Giá trị của mọi người sống trên đời đều ngang nhau, họa chăng chỉ khác nhau ở vị trí may mắn mà thôi.*

*Nếu bạn cảm thấy để lắng nghe người khác là việc khó khăn thì tôi xin cung cấp cho bạn một công thức đơn giản để hoàn thiện kỹ năng này: Nghe - Hỏi, Nghe - Hỏi, Nghe - Hỏi. Thay vì theo lối mòn của nhiều người là: Nghe - Nói, Nghe - Nói, Nghe - Nói. Và bạn đừng quên điều này: “Lắng nghe là mong muốn thấu hiểu”.*

(Trích *“Điều kỳ diệu của thái độ sống”,* Mac Anderson,

NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2016)

**Chọn đáp án đúng cho các câu từ 1 đến 8:**

**Câu 1.** *(0,25 điểm)* Văn bản trên thuộc thể loại/kiểu văn bản nào?

A. Văn bản tản văn

B. Văn bản hồi kí

C. Văn bản thông tin

D. Văn bản nghị luận

**Câu 2.** *(0,25 điểm)* Văn bản trên bàn về vấn đề gì?

A. Thái độ sống

B. Lắng nghe, thấu hiểu

C. Đức khiêm tốn

D. Sự tử tế

**Câu 3.** *(0,5 điểm)* Biểu hiện nào của người khiêm tốn ***không*** được nhắc đến trong văn bản?

A. Người khiêm tốn biết lắng nghe một cách chân thành, như một mong muốn tự thân.

B. Người khiêm tốn có thái độ rất nhã nhặn, ứng xử văn minh, và đề cao tinh thần học hỏi

C. Người khiêm tốn không bận tâm đến các yếu tố như địa vị, thành công, thất bại…

D. Người khiêm tốn quan tâm để hiểu tâm tư tình cảm, hoàn cảnh của người khác

**Câu 4.** *(0,25 điểm)* Từ “tôn trọng” trong văn bản có nghĩa là gì?

A. Là coi trọng và giữ gìn phẩm cách, danh dự của mình

B. Cho là quan trọng nên hết sức quan tâm, chú ý đến

C. Tôn lên vị trí cao quý vì được ngưỡng mộ hoặc vì có năng lực, phẩm chất đặc biệt

D. Là sự đánh giá đúng mực, coi trọng danh dự, phẩm giá và lợi ích của người khác.

**Câu 5.** *(0,25 điểm)* Đoạn văn cuối cùng của văn bản nhằm mục đích gì?

A. Đưa ra bằng chứng cụ thể để chứng minh

B. Đưa ra những đánh giá, nhận xét

C. Đưa ra lời khuyên và giải pháp thực hiện

D. Đưa ra lời cảnh báo và bài học nhận thức

**Câu 6.** *(0,25 điểm)* Những phép liên kết nào được sử dụng trong các câu sau: *Một trong những điều tử tế của chúng ta trong quan hệ với mọi người là giữ được đức khiêm tốn của bản thân mình. Tuy nhiên, nhiều người thường đánh đồng đức khiêm tốn với sự yếu đuối.*

A. Phép lặp, phép nối

B. Phép lặp, phép thế

C. Phép thế, phép nối

D. Phép liên tưởng

**Câu 7.** *(0,5 điểm)* Phương án nào nhận xét đúng về văn bản trên?

A. Bài viết ngắn gọn súc tích, thể hiện rõ tình cảm của người viết về vấn đề.

B. Người viết đưa ra ý kiến rõ ràng, lí lẽ thuyết phục về vấn đề cần bàn luận.

C. Các sự việc được kể theo trật tự thời gian hợp lí, lô-gích.

D. Giọng văn nhẹ nhàng, tâm tình; đan xen câu chuyện sinh động, hấp dẫn.

**Câu 8.** *(0,25 điểm)* Văn bản thể hiện tư tưởng, thái độ nào của tác giả?

A. Ca ngợi lối sống khiêm tốn của con người

B. Tự hào bản thân là người biết tôn trọng và thấu hiểu người khác

C. Phê phán những người không biết sống khiêm tốn

D. Khẳng định kĩ năng lắng nghe là cần thiết với mỗi người

**Trả lời các câu hỏi:**

**Câu 9.** *(1,5 điểm)*Qua văn bản, em rút ra được bài học gì trong cách cư xử với mọi người xung quanh? Lý giải vì sao. (Trình bày trong khoảng 3-5 câu)

**Câu 10.** *(2,0 điểm)* Tác giả đưa ra công thức để hoàn thiện kỹ năng lắng nghe là “Nghe - Hỏi, Nghe - Hỏi, Nghe - Hỏi” thay vì “Nghe - Nói, Nghe - Nói, Nghe - Nói”. Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Em có đồng tình với ý kiến này không? Vì sao?

**II. PHẦN VIẾT** *(4,0 điểm)*

Có ý kiến cho rằng: "*Trong quá trình học tập thì tự học là con đường ngắn nhất để dẫn đến thành công*”. Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên.

---------------- Hết ----------------

**PHÒNG GD&ĐT HUYỆN SÓC SƠN**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn 7**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **PHẦN I. ĐỌC - HIỂU** | | **6,0** |
| **1-8** | |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | | Đáp án | D | C | B | D | C | A | B | A | | Điểm | *0,25* | *0,25* | ***0,5*** | *0,25* | *0,25* | *0,25* | ***0,5*** | *0,25* | | *2,5* |
| **9** | - Đủ dung lượng yêu cầu: 3-5 câu  - HS rút ra được bài học hợp lí trong cách cư xử với mọi người  VD:  + Cần sống khiêm tốn, khiêm nhường; không khoe khoang, không kiêu ngạo, tự mãn…  + Cần biết tôn trọng người khác, lắng nghe và chia sẻ chân thành với người khác để thấu hiểu họ  - HS đưa ra được lý giải hợp lý  VD:  + Mối quan hệ giữa người với người trở nên hài hòa, gắn bó  + Nhận lại được sự yêu mến, tôn trọng từ người khác  + Giúp hình thành nên nhân cách, giá trị con người  *HS có thể diễn đạt theo nhiều cách, GV linh hoạt khi chấm* | *0,25*  *0,75*  *0,5* |
| **10** | - **HS giải thích và nêu ý kiến đồng tình:**  + “Nghe - Hỏi, Nghe - Hỏi, Nghe - Hỏi”: *nghe* để hiểu (hoàn cảnh, suy nghĩ, tình cảm) và *đặt câu hỏi* để người khác bày tỏ thêm  + “Nghe - Nói, Nghe - Nói, Nghe - Nói”: *nghe* để hiểu (hoàn cảnh, suy nghĩ, tình cảm) và *nói ra* suy nghĩ của mình với người khác  **- HS lý giải hợp lý:**  + Khi “Nghe - Nói, Nghe - Nói, Nghe - Nói”:  **.** người nói có thể chưa hiểu rõ hoặc hiểu sai về đối phương, không thể thấu hiểu, chia sẻ được thật lòng  **.** dễ đưa ra lời nói ra vội vàng, phán xét áp đặt làm mối quan hệ sứt mẻ, rạn nứt  **.** mới chỉ là nghe, chưa để tâm  + Khi “Nghe - Hỏi, Nghe - Hỏi, Nghe - Hỏi”:  **.** đặt câu hỏi để có thêm thông tin, giúp mở rộng cách nhìn nhận, từ đó mới hiểu đúng, hiểu rõ về người khác  **.** đưa ra những ý kiến thấu đáo, hợp tình hợp lí, giúp mối quan hệ gần gũi hơn  **.** đây mới là lắng nghe chân thành  *HS có thể diễn đạt theo nhiều cách, GV linh hoạt khi chấm* | *1,0*  *1,0* |
| **II. PHẦN VIẾT** | | **4,0** |
|  | ***a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:***Đảm bảo đầy đủ 3 phần Mở bài - Thân bài - Kết bài. | *0,25* |
|  | ***b. Xác định đúng yêu cầu của đề*:**Nêu suy nghĩ riêng của bản thân về vai trò của việc tự học trong sự thành công của mỗi con người | *0,25* |
|  | ***c. Nội dung:***Đảm bảo cấu trúc của bài văn nghị luận xã hội theo yêu cầu*.* Cụ thể:  \* **Mở bài:** Nêu được vấn đề cần nghị luận  \* **Thân bài:**  ***- Giải thích khái niệm tự học:***  + Tự học là quá trình bản thân chủ động tích lũy tri thức, không ỷ lại phụ thuộc vào các yếu tố tác động bên ngoài.  + Quá trình tự học diễn ra xuyên suốt trong quá trình học tập như tìm tòi, trau dồi, tích lũy đến khắc sâu và áp dụng tri thức.  ***- Biểu hiện của người có tinh thần tự học:***  + Luôn cố gắng, nỗ lực học tập, tìm tòi những cái hay, cái mới, không ngừng học hỏi ở mọi lúc mọi nơi.  + Có ý thức tự giác, không để người khác phải nhắc nhở về việc học tập của mình.  + Học đến nơi đến chốn, không bỏ dở giữa chừng, có hệ thống lại bài học, rút ra bài học, kinh nghiệm cho bản thân từ lí thuyết, sách vở.  …………..  ***- Vai trò, ý nghĩa của việc tự học:***  + Tự học giúp ta nhớ lâu và vận dụng những kiến thức đã học một cách hữu ích hơn trong cuộc sống.  + Tự học còn giúp con người trở nên năng động, sáng tạo, không ỷ lại, không phụ thuộc vào người khác.  + Người biết tự học là người có ý thức cao, chủ động trong cuộc sống của chính mình, những người này sẽ đi nhanh đến thành công hơn.  …………….  - ***Mở rộng/ Phản đề:*** Phê phán một số người không có tinh thần tự học.  - ***Bài học nhận thức và hành động:***  **\* Kết bài**: Đánh giá, khẳng định tính đúng đắn của vấn đề nghị luận. | *0,5*  *0,5*  *0,5*  *0,25*  *0,5* |
|  | ***d. Chính tả, ngữ pháp***  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | *0,75* |
|  | ***e. Sáng tạo***  Lập luận chặt chẽ, thuyết phục, lí lẽ sắc bén, dẫn chứng sinh động, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. | *0,5* |